

**BỘ TƯ PHÁP****BỘ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2007/TT-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2007

**THÔNG TƯ****hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng  
trong ngành Tư pháp**

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 73/2006/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ,*

*Bộ Tư pháp hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp như sau:*

**I. QUY ĐỊNH CHUNG****1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:**

Thông tư này hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng:

a) Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của Bộ Tư pháp.

Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung được giao và chuyển vào tài khoản của Văn phòng Bộ mở tại Kho bạc Nhà nước và do Vụ Thi đua - Khen thưởng phối hợp với Văn phòng Bộ trực tiếp quản lý.

b) Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị dự toán thuộc Bộ, bao gồm các đơn vị thuộc Bộ có tài khoản riêng và các cơ quan Thi hành án dân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cơ quan Thi hành án dân sự cấp tỉnh).

Đối với các đơn vị hưởng lương tại tài khoản của Văn phòng Bộ, kinh phí thi đua, khen thưởng thuộc Quỹ thi đua, khen thưởng của Văn phòng Bộ do Văn phòng Bộ quản lý.

Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên thuộc Bộ Tư pháp, việc trích lập và sử dụng Quỹ khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên thuộc Bộ Tư pháp ngoài thực hiện việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư này còn thực hiện việc trích lập và sử dụng Quỹ khen thưởng theo quy định của Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

Đối với Viện Khoa học pháp lý, ngoài thực hiện việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư này còn thực hiện việc trích lập và sử dụng các quỹ (trong đó có Quỹ khen thưởng) theo quy định của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng:

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc

cấp nào ra quyết định khen thưởng thì cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm chi tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị đó.

- Đối với trường hợp tập thể, cá nhân thuộc ngành Tư pháp, do Bộ Tư pháp trình khen, được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định khen thưởng thì Bộ Tư pháp có trách nhiệm trích kinh phí từ Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của Bộ Tư pháp để chi thưởng.

- Quỹ thi đua, khen thưởng phải được sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch, hàng năm phải báo cáo quyết toán tình hình sử dụng quỹ theo quy định hiện hành.

- Cuối năm quỹ thi đua, khen thưởng còn dư chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.

## II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nguồn hình thành Quỹ thi đua, khen thưởng:

- Từ dự toán chi ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho cơ quan, đơn vị.

- Từ khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho mục đích thi đua, khen thưởng (nếu có).

- Từ các nguồn thu hợp pháp khác được phép trích (nếu có).

2. Mức trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng từ dự toán chi ngân sách Nhà nước:

Hàng năm, căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền giao; căn cứ vào tổng quỹ tiền lương theo ngạch bậc của số cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm (không bao gồm quỹ lương theo ngạch bậc của các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên); căn cứ vào kết quả thực hiện Quỹ thi đua, khen thưởng năm trước và dự kiến tổng mức chi khen thưởng năm hiện hành, Bộ Tư pháp quy định mức trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của Bộ, của các đơn vị dự toán thuộc Bộ với mức tối đa bằng 15% quỹ tiền lương theo ngạch bậc của số cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm nêu trên.

Mức trích lập Quỹ thi đua khen thưởng tập trung và mức tối đa trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị hàng năm sẽ do Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính) xác định và thông báo.

3. Nội dung chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng:

a) Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của Bộ Tư pháp:

- Chi làm các hiện vật kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc ngành Tư pháp do Bộ Tư pháp trình khen, theo quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ.

- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quyết định khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

b) Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị dự toán thuộc Bộ:

- Chi làm các hiện vật kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị.

- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quyết định khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị.

4. Mức chi tiền thưởng từ Quỹ thi đua, của Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ. Cụ

khen thưởng:  
Thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 73 và 74 Mục 3, Chương V

thể:

a) Các danh hiệu thi đua:

1. Chiến sỹ thi đua toàn quốc:	1.500.000 đồng
2. Chiến sỹ thi đua Ngành:	1.000.000 đồng
3. Chiến sỹ thi đua cơ sở:	300.000 đồng
4. Lao động tiên tiến:	100.000 đồng
5. Cờ thi đua của Chính phủ:	8.000.000 đồng
6. Cờ thi đua của Ngành:	5.000.000 đồng
7. Tập thể lao động xuất sắc:	1.000.000 đồng
8. Tập thể lao động tiên tiến:	500.000 đồng

b) Các hình thức khen thưởng:

Mức chi tiền thưởng đối với cá nhân:

1. Huân chương Sao Vàng:	15.000.000 đồng
2. Huân chương Hồ Chí Minh:	10.000.000 đồng
3. Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân:	5.000.000 đồng
4. Huân chương Độc lập hạng nhất:	5.000.000 đồng
5. Huân chương Độc lập hạng nhì:	4.000.000 đồng
6. Huân chương Độc lập hạng ba:	3.500.000 đồng
7. Huân chương Lao động hạng nhất:	3.000.000 đồng
8. Huân chương Lao động hạng nhì:	2.500.000 đồng
9. Huân chương Lao động hạng ba:	1.500.000 đồng
10. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:	500.000 đồng
11. Bằng khen Bộ trưởng:	300.000 đồng
12. Kỷ niệm chương của Ngành:	100.000 đồng
13. Giấy khen:	100.000 đồng

Mức chi tiền thưởng đối với tập thể bằng hai lần mức chi tiền thưởng đối với cá nhân.

Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, cùng một đối tượng được khen thưởng, nếu đạt được các danh hiệu và hình thức khen thưởng khác nhau (của một cấp hay nhiều cấp khen thưởng), thì được nhận tiền thưởng (hoặc tặng phẩm kèm theo) đối với mức thưởng cao nhất.

Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác nhau (của một cấp hay nhiều cấp khen thưởng), các danh hiệu, hình thức khen thưởng đó có được do thời gian cống hiến và thành tích khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu, hình thức khen thưởng tương ứng.

5. Lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thi đua, khen thưởng:

a) Lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ vào kết quả thực hiện Quỹ thi đua, khen thưởng năm trước, dự kiến tổng mức chi Quỹ thi đua, khen thưởng năm kế hoạch, Vụ Thi đua - Khen thưởng phối hợp với Văn phòng Bộ lập dự toán Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của Bộ kèm theo thông báo số dự Quỹ thi đua, khen thưởng năm trước có xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi

Văn phòng Bộ mở tài khoản, gửi Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính) thẩm định và xác định mức trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung.

Căn cứ mức trích lập được xác định, khi giao dự toán ngân sách hàng năm, Bộ Tư pháp sẽ trừ lại số kinh phí của đơn vị để trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung. Đối với các đơn vị có Loại, khoản khác (Loại 13 khoản 01) theo mục lục ngân sách nhà nước, Bộ Tư pháp sẽ thông báo mức trích lập để các đơn vị thực hiện việc chuyển tiền về tài khoản tiền gửi của Văn phòng Bộ.

Thời gian nộp dự toán chi Quỹ thi đua, khen thưởng cùng với thời gian nộp dự toán ngân sách năm.

Trên cơ sở mức tối đa trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị do Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính) xác định và thông báo, các đơn vị thực hiện việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị mình theo các quy định pháp luật hiện hành.

b) Cấp phát kinh phí, hiện vật khen thưởng và thanh quyết toán kinh phí thi đua khen thưởng:

- Khi có quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Vụ Thi đua - Khen thưởng tổ chức cấp phát các hiện vật

khen thưởng và phối hợp với Văn phòng Bộ thực hiện cấp phát tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng.

Các đơn vị dự toán thuộc Bộ thực hiện chi tiền thưởng và thanh quyết toán kinh phí thi đua khen thưởng theo quy định hiện hành trên cơ sở các quyết định khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị.

Văn phòng Bộ có trách nhiệm cấp tiền thưởng và hiện vật cho tập thể, cá nhân được khen thưởng theo quyết định khen thưởng của Thủ trưởng các đơn vị hưởng lương tại tài khoản của Văn phòng Bộ.

- Căn cứ nhu cầu thực tế sử dụng hiện vật khen thưởng, Vụ Thi đua - Khen thưởng lập kế hoạch, phối hợp với Văn phòng Bộ tổ chức thực hiện mua sắm hoặc đặt làm các hiện vật khen thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Thủ trưởng các đơn vị hưởng lương tại tài khoản Văn phòng Bộ; các đơn vị dự toán thuộc Bộ tổ chức thực hiện mua sắm hoặc đặt làm các hiện vật khen thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị.

Mẫu Bằng khen, giấy khen và các giấy chứng nhận danh hiệu theo thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được

áp dụng theo quy định tại Nghị định số 50/2006/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ quy định mẫu Huân chương, Huy chương, Huy hiệu, Bằng Huân chương, Bằng Huy chương, Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen.

Bộ Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng) hướng dẫn mẫu giấy chứng nhận danh hiệu theo thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị.

- Khi rút dự toán để chuyển vào Quỹ thi đua, khen thưởng, các đơn vị hạch toán vào mục 134 “Chi khác”, tiểu mục 26 “Chi lập Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ”.

- Các đơn vị mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước hoặc Ngân hàng Thương mại (đối với kinh phí không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước) để quản lý và phải mở sổ theo dõi tình hình thu, chi Quỹ theo quy định hiện hành.

- Việc trích từ dự toán ngân sách để lập Quỹ thi đua, khen thưởng năm nào được quyết toán vào niên độ ngân sách nhà nước năm đó.

- Hàng năm, các đơn vị phải thực hiện báo cáo quyết toán tình hình sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng và được tổng hợp trong báo cáo quyết toán năm của đơn vị theo quy định hiện hành.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 08/2001/TT-BTP ngày 18 tháng 12 năm 2001 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ thi đua khen thưởng trong ngành Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có

vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng và Vụ Kế hoạch Tài chính) để nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Đinh Trung Tụng